

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HS-PT

Ngày: 11 - 4 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Việt..

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nghĩa; Ông Trần Hữu Sỹ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Xuân Thuỷ – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Diệu Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2018/HS-PT ngày 09/3/2018 đối với bị cáo Trần Xuân H do có kháng cáo của bị cáo Trần Xuân H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HS-ST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo kháng cáo: Trần Xuân H, tên gọi khác: “Cóc”, sinh ngày 30/4/1974 tại xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú trước khi bị bắt: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Huy Đ và bà Đoàn Thị B (đều đã chết); có vợ là Hoàng Thị H và 03 con sinh các năm 2000, 2003, 2004; tiền sự: Không; tiền án: Có 1 tiền án theo Bản án số 41/2015, ngày 25/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành hình phạt tại Trại giam Đồng Sơn, ra Trại ngày 12/3/2017. Bị bắt tạm giữ ngày 23/12/2017, sau đó bị tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Hoàng Thị H (vợ bị cáo Trần Xuân H) nhưng không có kháng cáo, án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được xác định như sau:

Vào lúc 16 giờ ngày 23/12/2017, Trần Xuân H đi xe khách đến thị xã B tỉnh Quảng Bình tìm mua ma túy để về sử dụng. Khi đến thị xã B, H gặp một người phụ nữ không rõ tên, tuổi và địa chỉ bán cho H một gói ma túy với giá 2.300.000đ. Sau khi mua được ma túy H đi xe khách về lại thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình rồi nhờ xe của một người đi đường về xã T. Đến 18 giờ cùng ngày khi đang đi bộ trên đường về nhà tại thôn T, xã T thì bị Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình phát hiện bắt quả tang. Tang vật được thu giữ gồm: 01 túi nylon chứa bên trong là chất màu trắng ở thể rắn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL; 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.065.000đ (hai triệu không trăm sáu mươi lăm ngàn đồng). Trần Xuân H khai nhận gói chất màu trắng ở thể rắn được gói bằng túi nylon là ma túy loại Heroine, H vừa mua đang đưa về nhà để sử dụng. Khám xét tại nhà ở của Trần Xuân H Cơ quan Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa không thu giữ được gì.

Kết luận giám định số: 58/GĐ – PC54 ngày 25/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Chất màu trắng ở thể rắn, được gói bằng túi nylon do Công an huyện Tuyên Hóa thu giữ của Trần Xuân H là ma túy loại Heroine có trọng lượng (khối lượng) là 4,297 gam (bốn phẩy hai chín bảy gam). Sau khi lấy mẫu vật để giám định và lưu tại cơ quan giám định số Heroine còn lại có trọng lượng là 3,827 gam. Cơ quan giám định đã hoàn lại cùng vỏ bao gói để xử lý theo vụ án được niêm phong dán kín trong phong bì ghi số: 58/GĐ – PC54 mẫu ký hiệu A dán kín, được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự.

- 01(Một) 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đỏ, đen, số IMEL: 354942078154486 và 354942078154494 đã qua sử dụng.

- 01 (một) bơm kim tiêm, đã qua sử dụng.

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.065.000đ (hai triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 04/CT - VKS ngày 15/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình truy tố Trần Xuân H về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999.

Bản án số 03/2018/HS-ST, ngày 06/02/2018 của Toà án nhân dân huyện Tuyên Hóa quyết định tuyên bố bị cáo Trần Xuân H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, tiết 2 điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Trần Xuân H 60 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 23/12/2017.

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ tang vật vụ án gồm 1 phong bì thư đựng ma túy sau giám định định và vỏ bao gói; 01 bơm kim tiêm;

Tuyên buộc bị cáo Trần Xuân H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước; tuyên quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Trần Xuân H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 07/02/2018, bị cáo Trần Xuân H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Xuân H khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của Án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Xuân H và giữ y Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai nhận tội của bị cáo Trần Xuân H phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật vụ án bị thu giữ, Kết luận giám định loại ma túy, trọng lượng chất ma túy, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành của tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HS-ST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá quyết định tuyên bố bị cáo Trần Xuân H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[1]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Xuân H, Hội đồng xét xử thấy, bị cáo nhận thức và biết được tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy, biết được việc vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nếu đủ yếu tố cấu thành tội phạm và bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải chịu hình phạt rất nghiêm khắc nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Trong vụ án này bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, có hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Theo trọng lượng 4,294 gam ma túy là Heroine mà bị cáo đang vận chuyển trái phép

bị bắt phạm pháp quả tang cùng với tình tiết tăng nặng “tái phạm” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự mà bị cáo phải chịu, các tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được Án sơ thẩm áp dụng để quyết định xử phạt bị cáo Trần Xuân H mức án 60 tháng tù là thoả đáng, không nặng.

Bị cáo Trần Xuân H kháng cáo xin giảm nhẹ nhưng không có thêm tình tiết mới chưa được án sơ thẩm xem xét nên cấp phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Trần Xuân H.

Bị cáo Trần Xuân H kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu Án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu Án phí, lệ phí Tòa án.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tịch thu tiêu huỷ tang vật vụ án gồm 1 phong bì thư đựng ma tuý sau giám định và vỏ bao gói; 01 bơm kim tiêm; tuyên buộc bị cáo Trần Xuân H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356; khoản 2 các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, mức nộp Án phí vụ án hình sự phúc thẩm;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Xuân H và giữ y Bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Trần Xuân H, xử phạt bị cáo Trần Xuân H 60 (sáu mươi) tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma tuý”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 23/12/2017 sau đó bị tạm giam.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Trần Xuân H.

Bị cáo Trần Xuân H phải nộp 200.000 đồng Án phí hình sự phúc thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tịch thu tiêu huỷ tang vật vụ án; tuyên buộc bị cáo Trần Xuân H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp

luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (11/4/2018).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 Bộ luật TTHS;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Vụ GDKT 1 TAND TC;
- Sở Tư pháp QB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn THS, VP TAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã Ký)

Nguyễn Xuân Việt

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2018/HSPT - QĐTG

Quảng Bình, ngày 11 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Việt.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nghĩa; Ông Trần Hữu Sỹ.

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và Điều 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản nghị án ngày 11/4/2018 của Hội đồng xét xử phúc thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo **Trần Xuân H**, sinh ngày 30/4/1974 tại xã Thuận Hoá, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú trước khi bị bắt: Thôn Trung Lào, xã Thuận Hoá, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Trồng trọt.

Bị Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt: 60 (sáu mươi) tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 2015. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2017.

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày) kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (11/4/2018).

Điều 2

Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- CA huyện Tuyên Hoá;
- Viện KSND tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo Trần Xuân H;
- Phòng HSNVCS-CAQB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**Nguyễn Xuân Việt
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 11 tháng 4 năm 2018;
Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Việt.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nghĩa, Ông Trần Hữu Sỹ.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 26/2018/TLPT-HS ngày 06/3/2018 đối với bị cáo **Trần Xuân H**, sinh ngày 30/4/1974 tại xã Thuận Hoá, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú trước khi bị bắt: Thôn Trung Lào, xã Thuận Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; đã bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa xử phạt về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, với mức án 60 tháng tù.

Căn cứ Điều 299 và 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, mức nộp án phí vụ án hình sự phúc thẩm;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Xuân Hoàn và giữ y Bản án sơ thẩm. Biểu quyết: 3/3;

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Trần Xuân H, xử phạt bị cáo Trần Xuân H 60 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 23/12/2017 sau đó bị tạm giam. Biểu quyết: 3/3;

Quyết định tạm giam bị cáo Trần Xuân H với thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (11/4/2018) để bảo đảm thi hành án. Biểu quyết: 3/3.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Trần Xuân H phải nộp 200.000 đồng Án phí hình sự phúc thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước. Biểu quyết: 3/3.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tịch thu tiêu huỷ tang vật vụ án; buộc bị cáo Trần Xuân H phải nộp 200.000đ Án phí hình sự sơ thẩm, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm. Biểu quyết: 3/3.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (11/4/2018).

Nghị án kết thúc vào lúc giờ ngày 11 tháng 4 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN**

TOÀ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

